

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST

Ngày: 22 - 12 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Lai;

2/ Ông Võ Ngọc Bột.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhựt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn L (Tên gọi khác: L), sinh năm 1988 tại L (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp B 1, xã B, huyện M, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn X, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1968; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ tên Lâm Thị Kim T (đã ly hôn), con: có 03 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020;

Tiền sự: không;

Tiền án: không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/08/2023 đến nay.

- *Bị hại*: ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1988; Địa chỉ: khu phố 3, phường 2, thị xã K, tỉnh L (Vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Phạm Thị Kim D, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Ấp B 1, xã B, huyện M, tỉnh L (Có đơn xin vắng mặt);

+ Bà Lâm Thị Kim T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Ấp B 1, xã B, huyện M, tỉnh L (Vắng mặt);

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 2002; Địa chỉ: khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh L (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Văn L và bà Lâm Thị Kim T trước đây là vợ chồng chung sống với nhau có 03 con chung, nhưng đã ly hôn ngày 20 tháng 03 năm 2023. Khoảng 19 giờ ngày 11/6/2023 sau khi nhậu xong, trong lúc ngồi ăn cơm tại nhà L nhìn sang quán nước của bà Phạm Thị Kim D thì thấy Nguyễn Thanh H ngồi uống nước cùng anh Nguyễn Văn Th. Lúc này L nhìn thấy anh H cầm điện thoại, nghi ngờ anh H nhắn tin cho chị Lâm Thị Kim T nên bị cáo đi xuống nhà bếp lấy 01 con dao đi về phía anh H và chém một cái từ trên xuống. Lúc này anh H dùng cái ghế nhựa đưa lên chống đỡ được dao của L và ghế nhựa bị bể thành nhiều mảnh, anh H ném mảnh ghế còn lại đang cầm trên tay về phía L nhưng không trúng, bị cáo tiếp tục dùng dao chém khoảng 03 đến 04 cái trúng vào tay trái 02 cái, trúng vào lưng quần 01 cái gây thương tích cho anh H. Sau đó anh H và bị cáo giằng co qua lại, anh H ôm đờ cản vào mắt phải của bị cáo, lúc này anh Nguyễn Văn Th chứng kiến vụ việc nên giật lấy con dao của bị cáo đang cầm cất giấu và mọi người xung quanh đến can ngăn. Sau đó, anh Th đưa anh H đến bệnh viện đa khoa khu vực Đ điều trị vết thương.

Về tang vật thu giữ: 01 con dao dài 45cm, phần cán gỗ dài 14cm, đường kính 2,6cm, phần lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén dài 33cm, phần sống dao dài 29cm, chiều rộng tính từ mũi dao đến sống dao 06cm, phần lưỡi dao nơi tiếp giáp cán dao rộng 03cm; 02 ghế nhựa bị gãy chân.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 244/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L đã kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Thanh H như sau: 01 sẹo vết thương 1/3 trên cẳng tay trái kích thước lớn; 01 sẹo vết thương ngón IV tay trái kích thước trung bình; 01 sẹo vết thương thắt lưng trái kích

thước trung bình; Gãy 1/3 trên xương trụ trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Thanh H tại thời điểm giám định là 14%.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 14.000.000 đồng và bị hại đã nhận đủ nên không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường. Riêng đối với 02 ghế nhựa bị gãy chân và hư hỏng là tài sản của bà Phạm Thị Kim D, bà D không yêu cầu bị cáo bồi thường do 02 ghế đã cũ, không còn giá trị sử dụng

Cáo trạng số 17/CT-VKSMH ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố giữ nguyên phần nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Lâm phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L vì bị cáo L có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao dài 45cm, phần cán gỗ dài 14cm, đường kính 2,6cm, phần lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén dài 33cm, phần sống dao dài 29cm, chiều rộng tính từ mũi dao đến sống dao 06cm, phần lưỡi dao nơi tiếp giáp cán dao rộng 03cm; đây là dụng cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 02 ghế nhựa bị gãy chân do bà D không nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo L đã bồi thường xong cho bị hại và bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn L thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng thể hiện, thống nhất với ý kiến luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét thấy tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn L khai nhận: Dù bị cáo và bà Lâm Thị Kim T đã ly hôn nhưng do vẫn còn tình cảm với bà T nên sau khi nhậu xong vào khoảng 19 giờ ngày 11/6/2023 bị cáo đang ở nhà thì nhìn thấy bị hại Nguyễn Thanh H nằm võng cầm điện thoại nên nghi ngờ bị hại đang nhắn tin với bà T nên bị cáo bực tức đi vào trong bếp cầm 01 con dao bằng kim loại, sắc bén chém trúng vào tay trái, vùng lưng của bị hại gây thương tích 14%.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo L phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ và với tỷ lệ thương tích của bị hại 14% thuộc điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh L đã truy tố bị cáo L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Bị cáo L có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục hậu quả. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử, xét thấy hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự xã hội nên cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, như đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh L, mới có đủ tác dụng giáo dục và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định.

[7] Đối với thương tích của bị cáo do anh Nguyễn Thanh H gây ra, do bị cáo không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu gám định nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao dài 45cm, phần cán gỗ dài 14cm, đường kính 2,6cm, phần lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén dài 33cm, phần sống dao dài 29cm, chiều rộng tính từ mũi dao đến sống dao 06cm, phần lưỡi dao nơi tiếp giáp cán dao rộng 03cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và 02 ghế nhựa bị gãy chân do bà D không nhận lại không còn giá trị sử dụng nên căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường xong bị hại và bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, tuyên bố: bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo L thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

01 con dao dài 45cm, phần cán gỗ dài 14cm, đường kính 2,6cm, phần lưỡi bằng kim loại có một bề lưỡi sắc bén dài 33cm, phần sống dao dài 29cm, chiều rộng tính từ mũi dao đến sống dao 06cm, phần lưỡi dao nơi tiếp giáp cán dao rộng 03cm và 02 ghế nhựa bị gãy chân.

(Tất cả các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện M quản lý).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Công an huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Hồng

